

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA B1, B2
KỲ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH CHUẨN ĐẦU RA CHO SINH VIÊN
CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO THUỘC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG ĐỢT THI NGÀY
27/9/2026 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
(Kèm theo Quyết định số 3924 /QĐ-ĐHNN ngày 4 tháng 10 năm 2026
của Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng)

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	MSSV	LỚP	KẾT QUẢ	KẾT QUẢ (CEFR)	TRƯỜNG
	Bậc 3						
1	Nguyễn Thành An	16/09/2003	21115053120201	21T2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
2	Trần Hồng Ân	13/11/2004	22115051222202	22D2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
3	Phạm Mai Quốc Anh	24/11/2006	2415041122301	24C3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
4	Đào Duy Anh	24/12/2006	2415041122302	24C3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
5	Trương Hồng Anh	21/11/2003	21115053120303	21T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
6	Đinh Công Bình	09/08/2004	22115041122106	22C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
7	Hồ Nguyễn Bình	20/02/2003	22115071122102	22VL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
8	Đặng Thị Hồng Chi	16/03/2004	22115061122206	22XD2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
9	Lưu Văn Công	25/10/2003	22115054122111	22DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
10	Hồ Quang Công	08/03/2004	22115041122107	22C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
11	Đoàn Cao Cường	08/05/2004	22115053122105	22T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
12	Nguyễn Chánh Đạt	13/02/2004	22115055122111	22TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
13	Phạm Trọng Đạt	03/03/2004	22115042122108	22DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
14	Phan Hoàng Đạt	16/04/2004	22115044122112	22CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
15	Trần Ngọc Dinh	24/06/2006	2415054122110	24DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
16	Bùi Quốc Đông	30/05/2004	22115042122209	22DL2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
17	Võ Duy Duân	14/02/2004	22115061122111	22XD1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
18	Cái Thị Nhân Đức	22/02/2004	22115053122309	22T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
19	Ngô Trung Đức	19/11/2004	22115042122211	22DL2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
20	Trương Công Hà Duy	15/11/2004	22115055122117	22TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
21	Phạm Trường Giang	26/08/2002	2050441200133	20CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
22	Nguyễn Thọ Hà	20/08/2004	22115053122314	22T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
23	Trương Công Minh Hải	21/05/2006	2415053122315	24T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
24	Trần Thanh Hải	20/02/2004	22115041122217	22C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
25	Hồ Ngọc Vy Hân	02/02/2004	22115073122107	22HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
26	Tạ Văn Hiền	27/08/2004	22115051222318	22D3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
27	Nguyễn Thế Hiếu	17/01/2002	2050512200137	20D1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
28	Nguyễn Văn Hiếu	29/04/2004	22115055122224	22TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
29	Lê Văn Ngọc Hiếu	07/12/2003	21115064120104	21XH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
30	Phạm Ngọc Lê Hoàng	19/05/2004	22115041122224	22C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
31	Nguyễn Hoàng	02/08/2004	22115061122118	22XD1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
32	Nguyễn Xuân Hoàng	12/05/2005	23115043122115	23N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
33	Trịnh Văn Hoàng	11/08/2004	22115044122124	22CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
34	Võ Duy Hoàng	07/05/2004	22115041122126	22C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT

TT	HỌ	VÀ TÊN	NGÀY SINH	MSSV	LỚP	KẾT QUẢ	KẾT QUẢ (CEFR)	TRƯỜNG
35	Huỳnh Ngọc	Huân	24/02/2004	22115053122319	22T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
36	Hà Vũ	Hùng	09/04/2003	21115043120120	21N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
37	Phạm Trương Quốc	Hưng	06/04/2005	23115043122116	23N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
38	Trần Thị Xuân	Hương	03/07/2004	22115073122109	22HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
39	Nguyễn Gia	Huy	01/08/2004	22115044122126	22CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
40	Nguyễn Văn	Huyn	04/01/2002	2050531200161	20T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
41	Nguyễn Vũ	Kha	30/06/2004	22115041122230	22C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
42	Nguyễn Phước	Kha	22/11/2004	22115051222323	22D3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
43	Trần Sỹ	Khánh	05/02/2005	23115053122321	23T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
44	Nguyễn Thanh Gia	Khánh	14/11/2005	23115067122119	23KT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
45	Trần Anh	Khoa	01/04/2004	22115042122124	22DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
46	Nguyễn Trần Đăng	Khoa	01/01/2003	21115072120108	21MT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
47	Đỗ Vĩnh	Khuê	20/08/2004	22115042122238	22DL2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
48	Võ Vĩ	Khuong	24/11/2004	22115053122321	22T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
49	Trần Nguyễn Thanh	Lâm	01/01/2003	2111514110112	21SK1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
50	Hồ Thăng	Lành	18/10/2004	22115042122240	22DL2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
51	Nguyễn Thị Thu	Liên	02/02/2004	22115053122120	22T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
52	Nguyễn Thùy Nhật	Linh	12/02/2004	22115073122113	22HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
53	Trần Công	Linh	22/05/2004	22115051222213	22D1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
54	Bùi Thanh	Long	27/09/2004	22115055122244	22TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
55	Lê Minh	Nam	01/02/2004	22115042122133	22DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
56	Lê Thị Kim	Ngân	24/10/2004	22115053122324	22T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
57	Ngô Như	Nghiêm	28/07/2005	23115043122123	23N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
58	Nguyễn Thanh	Nguyễn	20/08/2004	22115042122249	22DL2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
59	Ngô Thanh	Nguyễn	21/02/2006	2415053122330	24T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
60	Trương Thị Phương	Nhi	17/03/2004	22115073122118	22HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
61	Vương Quốc	Phong	22/11/2006	2415041122333	24C3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
62	Nguyễn Ngọc	Phông	27/06/2004	22115055122254	22TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
63	Trần Văn Hoàng	Phú	07/03/2003	21115073120117	21HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
64	Nguyễn Thị	Phượng	15/05/2005	23115075123109	23KHH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
65	Lê Nguyễn Xuân	Quân	03/06/2004	22115053122132	22T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
66	Lê Anh	Quốc	18/12/2006	2415053122234	24T2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
67	Trần Văn	Quốc	13/01/2003	21115044120247	21CDT2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
68	Lê Duy	Quốc	19/06/2005	23115053122334	23T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
69	Trần Minh	Quyền	13/07/2004	22115043122133	22N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
70	Huỳnh Quốc	Sĩ	26/11/2004	22115055122260	22TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
71	Đinh Ngọc	Son	06/02/2004	22115042122153	22DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
72	Đặng Quốc	Thắng	27/10/2004	22115055122265	22TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
73	Nguyễn Thị Phương	Thanh	01/01/2004	22115073122128	22HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
74	Phạm Trọng	Thành	03/03/2004	22115042122159	22DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
75	Lê Ngọc	Thảo	03/06/2002	2050541200157	20DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
76	Vũ Thị Phương	Thảo	01/05/2006	2415053122136	24T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
77	Nguyễn Thị Phương	Thảo	21/02/2007	25115053125305	25T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
78	Mai Dũng Hoàn	Thiện	10/12/2003	21115043120150	21N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
79	Ngô Văn	Thịnh	20/07/2004	22115051222234	22D1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT

TT	HỌ	VÀ TÊN	NGÀY SINH	MSSV	LỚP	KẾT QUẢ	KẾT QUẢ (CEFR)	TRƯỜNG
80	Đặng Văn	Thông	29/04/2003	21115053120150	21T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
81	Nguyễn Ngọc	Thuần	11/11/2005	23115055122147	23TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
82	Nguyễn Võ Minh	Thủy	07/05/2004	22115072122111	22MT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
83	Hồ Xuân	Tiến	02/01/2004	22115042122164	22DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
84	Phạm Xuân	Tiến	03/06/2004	22115055122162	22TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
85	Trần Văn	Tĩnh	09/02/2003	21115053120351	21T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
86	Võ Đức	Tổng	20/02/2005	23115053122337	23T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
87	Trần Văn	Trà	14/10/2004	22115055122164	22TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
88	Lê Anh	Trí	08/01/2003	21115044120162	21CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
89	Nguyễn Khánh Thiện	Trí	13/02/2004	22115042122165	22DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
90	Châu Quang	Trương	06/06/2005	23115051222132	23D1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
91	Trần Thanh	Tú	05/05/2003	21115044120263	21CDT2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
92	Trương Công	Tú	08/02/2005	23115051222133	23D1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
93	Phạm Minh	Tuấn	02/06/2004	22115042122168	22DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
94	Nguyễn Anh	Tuấn	01/09/2004	22115051222146	22D2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
95	Châu Văn Thanh	Tuấn	23/08/2004	22115044122255	22CDT2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
96	Nguyễn Ngọc Đình	Văn	26/07/2004	22115055122275	22TDH2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
97	Mai Văn	Vạn	22/01/2004	22115051222248	22D3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
98	Nguyễn Tấn	Việt	01/10/2006	2415055122174	24TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
99	Huỳnh Tấn	Việt	01/01/2003	21115043120161	21N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
100	Trần Duy	Vinh	21/07/2003	21115053120358	21T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
101	Đậu Tư Tuấn	Vũ	05/05/2004	22115051222151	22D2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
102	Mai Phước	Vũ	22/12/2004	22115051222350	22D3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
103	Nguyễn Bá Nguyên	Vũ	31/10/2003	21115044120166	21CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
Bậc 4								
1	Nguyễn	Hoàng	12/12/2002	2050431200122	20N1	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
2	Trần Quang	Huy	06/09/2004	22115051222125	22D2	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
3	Nguyễn Nhật	Khánh	15/12/2003	22115053122222	22T2	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
4	Nguyễn Viết Lâm	Phong	20/04/2004	22115053122329	22T3	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
5	Nguyễn Đức	Phương	04/02/2004	22115055122153	22TDH1	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
6	Quách Nhật	Phương	23/02/2006	2415053122336	24T3	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
7	Trần Mạnh	Quân	10/02/2004	22115055122154	22TDH1	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
8	Nguyễn Văn	Thắng	06/08/2003	21115054120158	21DT1	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
9	Lê Văn	Thịnh	24/12/2006	2415053122340	24T3	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
10	Lê Trọng	Tín	23/10/2006	2415053122342	24T3	Bậc 4	B2	ĐHSPKT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
NGOẠI NGỮ

PGS.TS. Nguyễn Văn Long